

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Số: 275/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 13 tháng 11 năm 2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG	
UBND	Số 003.298
Ngày 5.11.2018	
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

**BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2018
CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Bước vào năm 2018, bên cạnh những thuận lợi cũng có không ít khó khăn song với sự quan tâm, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, sự quyết liệt trong điều hành của UBND tỉnh cùng sự cố gắng, nỗ lực của các ngành, các cấp, và cả hệ thống chính trị ở địa phương, cộng đồng doanh nghiệp, Nhân dân trên địa bàn, tình hình kinh tế - xã hội của Tỉnh trong năm 2018 tiếp tục chuyển biến tích cực và đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ X trong nửa đầu nhiệm kỳ.

Thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ, UBND tỉnh báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2018 và đề ra phương hướng chỉ đạo, điều hành năm 2019; tập trung vào các nội dung chính sau đây:

I. KIỂM ĐIỂM VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ VÀ CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC CỦA UBND TỈNH

1. Việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh

Để triển khai, cụ thể hóa các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chủ động xây dựng Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 10/01/2018 thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018 và quyết liệt tổ chức thực hiện. Kế hoạch đã đề ra 10 nhóm giải pháp trọng tâm và 94 nhiệm vụ giải pháp cụ thể giao cho các sở, ban, ngành và địa phương.

UBND tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đồng thời đẩy mạnh việc xây dựng, ban hành các Kế hoạch thực hiện các Chương trình hành động của Tỉnh ủy về triển khai Nghị quyết của Hội nghị lần thứ sáu⁽¹⁾, bảy⁽²⁾ Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày

⁽¹⁾ 04 nghị quyết của Hội nghị Trung ương 6 về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong tình hình mới; về công tác dân số trong tình hình mới.

⁽²⁾ 02 nghị quyết Trung ương 7 về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

15/5/2018⁽³⁾ và tiếp tục thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP ngày 16/05/2016 của Chính phủ⁽⁴⁾. Ngoài ra, UBND tỉnh đã cụ thể hóa và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương ban hành trong năm 2018, đảm bảo kịp thời, đồng bộ và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Hiến pháp, pháp luật và Quy chế làm việc của UBND tỉnh

Hoạt động của UBND tỉnh luôn tuân thủ nguyên tắc làm việc theo chế độ tập thể, phát huy vai trò của tập thể gắn với việc đề cao trách nhiệm cá nhân của từng thành viên UBND tỉnh, đặc biệt là vai trò của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và UBND các cấp, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt, liên tục với tinh thần phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiếp tục củng cố niềm tin của toàn xã hội. Từng cơ quan, đơn vị, địa phương không ngừng tăng cường kỷ luật, kỷ cương, tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới cơ chế hoạt động, từng bước tạo ra sự thống nhất, minh bạch trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các thành viên UBND tỉnh chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy; thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; chủ động tham gia có trách nhiệm vào việc giải quyết các công việc chung của tập thể UBND tỉnh; tích cực thảo luận, tham gia ý kiến tại các Phiên họp UBND tỉnh, cuộc họp của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; chủ động nghiên cứu, đề xuất tham mưu giải quyết các nội dung thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

Tiếp tục nghiên cứu nội dung, cải tiến hình thức tổ chức, giảm số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc họp, phiên họp của UBND tỉnh như: chuẩn bị tốt nội dung, tài liệu họp gửi đến Thành viên UBND tỉnh, thành phần dự họp đúng thời gian quy định để các đại biểu nghiên cứu; tại phiên họp giảm bớt thời gian trình bày, dành thời gian cho phần phát biểu, thảo luận,... Dành thời gian bố trí lịch Lãnh đạo UBND tỉnh đi cơ sở để nắm tình hình, gặp gỡ, tiếp xúc trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để kịp thời giải quyết vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính, phát triển sản xuất kinh doanh,... Nhiều nội dung, vướng mắc được chỉ đạo tháo gỡ trực tiếp tại các cuộc họp, hội nghị, buổi tiếp xúc, làm việc với cơ sở.

3. Về thực hiện Chương trình làm việc và công tác xây dựng văn bản

UBND tỉnh chú trọng nâng cao chất lượng chương trình công tác, tập trung chỉ đạo việc chuẩn bị các chương trình, đề án, tờ trình, báo cáo trình HĐND tỉnh và Thường trực HĐND tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban chấp hành Tỉnh Đảng bộ. Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã chuẩn bị 15 nội dung thông qua Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Tỉnh Đảng bộ và 55 nội dung trình kỳ họp thứ 6, 7, 8 (bất thường và thường lệ năm 2018) – HĐND tỉnh khóa IX, gồm: 22 báo cáo, 14 dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật, 19 dự thảo nghị quyết cá biệt. Theo Chương trình làm việc năm 2018 và điều

³ Nghị quyết về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

⁴ Nghị quyết về Nghị quyết về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

chỉnh Chương trình làm việc 6 tháng cuối năm 2018, UBND tỉnh đã thực hiện 78/89 nội dung (đạt tỷ lệ 87,6%); còn lại 11 nội dung chưa xem xét thông qua do đơn vị được phân công đang chuẩn bị hoặc chưa chuẩn bị xong, một số nội dung phải chờ hướng dẫn của Trung ương.

Tính đến ngày 06/11/2018, UBND tỉnh đã ban hành trên 8.600 văn bản các loại; trong đó có: 28 Quyết định pháp quy, 3123 Quyết định cá biệt, 17 Chỉ thị, 95 kế hoạch, 77 tờ trình, 256 báo cáo, 252 thông báo, 5016 văn bản chỉ đạo,... UBND tỉnh đã tổ chức 10 phiên họp thường kỳ và 14 phiên họp bất thường; Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì 110 cuộc họp, tiếp và làm việc với 75 tổ chức, cá nhân, dự 443 cuộc họp, hội nghị, hội thảo, các lễ, họp mặt; Thường trực UBND tỉnh đã tổ chức 16 cuộc họp giao ban định kỳ, qua đó giải quyết 128 kiến nghị thuộc thẩm quyền.

4. Về chế độ thông tin, báo cáo; đôn đốc, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ

a) Chế độ thông tin, báo cáo: UBND tỉnh chủ động thông tin kịp thời đến các tầng lớp nhân dân trên địa bàn các chủ trương, chính sách và giải pháp chỉ đạo, điều hành quan trọng của Trung ương và địa phương thông qua nhiều hình thức; huy động các cơ quan thông tin truyền thông tham gia tích cực vào công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận và tạo sự đồng thuận xã hội. Chuẩn bị đầy đủ, chất lượng các tài liệu phục vụ cho các đoàn của Trung ương đến thăm, làm việc và kiểm tra tại tỉnh; chỉ đạo thực hiện tốt việc báo cáo công tác với Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh theo đúng quy định; mạnh dạn đề xuất, kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương xem xét các cơ chế, chính sách, thủ tục bất cập, tháo gỡ các khó khăn của Tỉnh. Bên cạnh đó, UBND tỉnh đặc biệt coi trọng thông tin phản ánh của báo chí, người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư về các vấn đề bất cập, nỗi cộm trên địa bàn được dư luận xã hội quan tâm; chỉ đạo làm rõ, xử lý kịp thời.

b) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ: Ban hành và triển khai Quy chế theo dõi, thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tổng số văn bản giao nhiệm vụ trong 10 tháng đầu năm là 804; có 157 nhiệm vụ giao qua Hệ thống cơ sở dữ liệu, đã hoàn thành 145 nhiệm vụ (đạt 92,35%), còn lại 12 nhiệm vụ đang thực hiện (không có nhiệm vụ quá hạn)⁽⁵⁾. Tăng cường theo dõi kết quả, tiến độ thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh nhằm đảm bảo hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, triển khai theo dõi các chỉ đạo của UBND tỉnh qua phần mềm quản lý văn bản.

5. Về điều hành phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh, đối ngoại và việc giải quyết các vấn đề trọng tâm, phát sinh

Kết quả đạt được năm 2017 và phát huy những kinh nghiệm trong chỉ đạo, điều hành từ đầu nhiệm kỳ, UBND tỉnh chỉ đạo sâu sát, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, khắc phục tình trạng trì trệ trong thực hiện nhiệm vụ; đổi mới, sáng tạo, quyết liệt hành động, tập trung giải quyết những vấn đề trọng tâm, kịp thời xử lý những vấn đề đột xuất, phát sinh; tích cực tháo gỡ các vướng mắc, bất cập về cơ chế, chính sách liên quan đến thực hiện quyền của người dân và doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo chuyển biến tích cực trên hầu hết các ngành, lĩnh vực, tiếp tục củng cố niềm tin của

⁵ UBND tỉnh sẽ có báo cáo cụ thể riêng.

Nhân dân, doanh nghiệp và các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, được các tổ chức quốc tế đánh giá cao. Một số kết quả cụ thể như sau:

- Điều hành chủ động, linh hoạt, kịp thời, đồng bộ, thực hiện có hiệu quả các giải pháp của Trung ương về chính sách tài chính, tiền tệ và các chính sách khác đảm bảo hiệu quả. Tiếp tục thực hiện các biện pháp xử lý nợ xấu và nâng cao chất lượng tín dụng; nợ xấu tiếp tục được kiểm soát và duy trì ở mức dưới 3%. Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đảm bảo dự toán ngay từ đầu năm; quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 217/QĐ-TTg ngày 13/02/2018. Tăng cường thanh tra việc chấp hành các quy định về giá, phí, nhất là dịch vụ tham quan du lịch, dịch vụ trông giữ phương tiện; triển khai thực hiện Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018.

- UBND tỉnh tiếp tục khẳng định việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp là nhiệm vụ ưu tiên trong năm 2018; xây dựng kế hoạch và triển khai các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 15/6/2018⁶; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, các thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh, giảm mức thu phí, bãi bỏ một số phí không cần thiết. Định kỳ tổ chức Hội nghị tiếp xúc các Hiệp hội, ngành hàng, doanh nghiệp đầu tư trong và ngoài nước, tham gia đối thoại trực tiếp với Nhân dân; thực hiện Đề án thí điểm thành lập Hệ thống đường dây nóng tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp. UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức đánh giá, đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu và tổ chức thực hiện các giải pháp để tiếp tục cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI)⁷. Tính đến 31/10/2018, số vốn đầu tư trong nước tăng cao so với năm 2017, số vốn đầu tư nước ngoài vượt kế hoạch đề ra⁸; kinh tế tập thể tiếp tục được quan tâm củng cố và phát triển.

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến khích, hỗ trợ thúc đẩy tiếp cận công nghệ 4.0, ứng dụng công nghệ thông tin, hỗ trợ đổi mới sáng tạo, hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, vườn ươm doanh nghiệp; khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, cải tiến quy trình sản xuất, đổi mới công nghệ, trang thiết bị tiên tiến, đào tạo lao động. Xây dựng các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo⁹; tổ chức Tọa đàm chuyên gia về định hướng và giải pháp phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, Hội thảo khoa học về giáo dục STEM và Ngày hội giới thiệu các mô hình trải nghiệm sáng tạo và sân chơi công nghệ; thực hiện Chương trình truyền hình “Hành trang khởi nghiệp”; chuẩn bị điều kiện thành lập Trung tâm sáng kiến cộng đồng và hỗ trợ khởi nghiệp (BIIC); hướng dẫn các doanh nghiệp trích lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

- Triển khai một số nhiệm vụ chủ yếu đẩy mạnh việc thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2018; rà soát, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai

⁶ Chỉ thị về tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

⁷ Chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2017 xếp thứ 14/63 tỉnh - thành với 64,47 điểm; Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2017 đứng thứ 7 với chỉ số đạt 83,71%; Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2017 xếp thứ 62/63 tỉnh/thành với 33,49 điểm.

⁸ Đã thu hút vốn đăng ký kinh doanh đạt 49.085 tỷ đồng (tăng 19,7% so với năm 2017); thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt 01 tỷ 647 triệu đô la Mỹ (vượt 17,6% kế hoạch năm, bằng 71% cùng kỳ).

⁹ Quyết định giao quỹ đầu tư nhà nước đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo; một số định mức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực khởi nghiệp sáng tạo.

đoạn 2016-2020 và năm 2018 cho phù hợp tình hình thực tế; công bố điều chỉnh, cập nhật danh mục dự án ưu tiên kêu gọi đầu tư giai đoạn 2017-2020. Thường xuyên chỉ đạo rà soát, báo cáo tiến độ thực hiện và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm; kiến nghị Trung ương tháo gỡ các vấn đề vượt thẩm quyền và xử lý nghiêm các trường hợp gây chậm trễ trong quá trình giải ngân.

- Đẩy mạnh công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 02/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ: Tổng công ty Becamex và Tổng công ty Thanh Lễ tiếp tục thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính, quyết toán thuế để hoàn tất để chuyển thành công ty cổ phần; tiến hành thủ tục thoái vốn nhà nước nắm giữ tại Tổng công ty Thanh Lễ; Công ty TNHH MTV In tổng hợp Bình Dương đã tổ chức bán đấu giá công khai theo phương án phê duyệt. Chỉ đạo rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn một số cơ quan, đơn vị; rà soát, sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là trong ngành giáo dục và y tế.

- Công nghiệp tiếp tục đà tăng trưởng khá, Chỉ số tăng trưởng sản xuất công nghiệp đạt mức 9,79% so với cùng kỳ năm 2017. Chủ động nắm tình hình, giải quyết khó khăn, hỗ trợ các Hiệp hội, ngành hàng phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường xuất khẩu; tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các hiệp hội ngành hàng; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường năng lực sản xuất, mở rộng thị trường, thúc đẩy xuất khẩu, phát triển công nghiệp hỗ trợ. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc triển khai một số khu công nghiệp mới và mở rộng; rà soát quy hoạch cụm công nghiệp.

- Chỉ đạo theo dõi sát diễn biến thị trường; đẩy mạnh thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chương trình đưa Hàng Việt về nông thôn gắn với thực hiện có hiệu quả chương trình xúc tiến thương mại. Điều chỉnh Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ, siêu thị, trung tâm thương mại; tổ chức thực hiện mô hình chợ thí điểm bảo đảm an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các sai phạm; tập trung triển khai công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, nhất là tại các tuyến đường, địa bàn trọng điểm. Thực hiện tốt chương trình bán hàng bình ổn, kiểm tra thực hiện nghiêm việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết.

- Triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn và bảo hiểm nông nghiệp theo Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018⁽¹⁰⁾, Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018⁽¹¹⁾ của Chính phủ. Thường xuyên theo dõi, hướng dẫn đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp; tập trung kiểm soát một số dịch bệnh lây có thể xâm nhập vào Việt Nam (dịch tả lợn Châu Phi, khâm lá virus hại sắn, dịch bệnh động vật trên cạn,...). Chỉ đạo hướng dẫn và thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới kiều mẫu theo hướng nâng cao chất lượng đời sống người dân, thúc đẩy sản xuất, xây dựng đời sống văn hóa, bảo đảm trật tự xã hội và bảo vệ môi trường. Tính đến nay, toàn tỉnh có 46 xã và 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; dự kiến đến cuối năm có thêm 03 xã đạt chuẩn, hoàn thành 100% các xã đạt chuẩn nông thôn

¹⁰ Nghị định về quy định một số cơ chế, chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư bổ sung của Nhà nước và quy định trình tự, thủ tục ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn;

¹¹ Nghị định về bảo hiểm nông nghiệp.

mới và hiện đang trình Trung ương xét, công nhận thị xã Bến Cát hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, lập mới các quy hoạch ngành, địa phương cho phù hợp quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đô thị của tỉnh; công khai đầy đủ các thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trên các lĩnh vực để người dân có điều kiện nghiên cứu, tham khảo, phối hợp với cơ quan nhà nước thực hiện theo đúng quy định. Chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ Tướng Chính phủ⁽¹²⁾; quan tâm đầu tư, phát triển hạ tầng đô thị, nhất là đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp; rà soát chức năng, chỉ tiêu sử dụng đất của các dự án nhà ở đảm bảo sự phù hợp với các quy hoạch đã được phê duyệt; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục đất đai, xây dựng, cơ chế... cho các chủ đầu tư dự án khu dân cư, nhà ở thương mại đẩy nhanh tiến độ; tiếp tục quan tâm đầu tư kết nối hạ tầng, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu.

- Tập trung chỉ đạo chỉnh trang, lập lại trật tự đô thị, quản lý xây dựng; tiếp tục rà soát, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng các tiêu chí nâng cấp đô thị, nhất là đô thị Thủ Dầu Một; tổ chức công bố Quyết định số 1959/QĐ-TTg ngày 06/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận thành phố Thủ Dầu Một là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Dương, trình Bộ Xây dựng công nhận thị xã Bến Cát và thị xã Tân Uyên là đô thị loại III. Tiếp tục triển khai Đề án Thành phố thông minh: đã lập kế hoạch, lộ trình thực hiện Khung kiến trúc và giải pháp xây dựng đô thị thông minh tỉnh Bình Dương; Tỉnh được bình chọn là 1 trong 21 thành phố, khu vực có chiến lược phát triển thành phố thông minh tiêu biểu của thế giới năm 2019 và là địa phương đầu tiên của Việt Nam (thứ 2 của Đông Nam Á, sau Singapore) chính thức trở thành thành viên của Cộng đồng thành phố thông minh thế giới (ICF); đồng thời cũng được công nhận là thành viên của Hiệp hội Đô thị Khoa học Thế giới (WTA) và đăng cai tổ chức cuộc họp lần thứ 11 của Đại hội đồng WTA năm 2018 tại Bình Dương, tạo được tiếng vang và thu hút được sự quan tâm của dư luận trong và ngoài nước.

- Triển khai điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020); ban hành Danh mục quỹ đất do Nhà nước quản lý trên địa bàn tỉnh, Đề án tăng cường quản lý và sử dụng quỹ đất công đến năm 2020. Chỉ đạo rà soát, công khai quỹ đất nông nghiệp, nhu cầu chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân; thực hiện tốt quy định diện tích tối thiểu được phép tách thửa, xử lý nghiêm tình trạng phân lô bán nền. Tổ chức rà soát, báo cáo kết quả thực hiện các Kết luận thanh tra về đất đai, tài nguyên, môi trường của Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường; quản lý chặt chẽ đất rừng, đất các nông lâm trường quốc doanh và đất có nguồn gốc nhà nước; thành lập Đoàn kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật trong quản lý đất đai tại một số địa phương. Điều chỉnh Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh giai đoạn 2016-2020, tầm nhìn đến năm 2030; tăng cường quản lý nhà nước và phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, kinh doanh tài nguyên nhất là khai thác cát ở lòng Hồ Dầu Tiếng; ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép tài nguyên nước cho một số trường hợp thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh. Tiếp tục kiểm tra, xử lý nghiêm các đơn

¹² Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về Tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

vị xả thải gây ô nhiễm môi trường; chỉ đạo tăng cường phối hợp trong quản lý môi trường đối với các doanh nghiệp trong khu công nghiệp; tiến hành kiểm tra điều kiện môi trường tại các doanh nghiệp nhập khẩu phê duyệt làm nguyên liệu sản xuất.

- Tăng cường công tác chống ngập do mưa lớn, triều cường; tiếp tục thực hiện đầu tư, nạo vét, khai thông dòng chảy các kênh mương, gia cố bờ bao, các công trình thủy lợi, đảm bảo tiêu thoát nước trong mùa mưa lũ. Chỉ đạo các cấp, các ngành phối hợp quản lý chặt chẽ địa bàn và các cơ sở sản xuất kinh doanh có hành vi xả thải ra môi trường, kịp thời phát hiện và xử lý theo quy định pháp luật; quan tâm công tác quan trắc, giám sát ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện đầy đủ và toàn diện các chính sách bảo đảm an sinh và nâng cao phúc lợi xã hội. Phê duyệt Bộ tiêu chí điều tra, rà soát hộ nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tính giai đoạn 2018-2020; đầu tư mở rộng Trung tâm Giáo dục Lao động – Tạo việc làm Tỉnh; thành lập mạng lưới Đội công tác xã hội tình nguyện tại cấp xã. Chỉ đạo đôn đốc và hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các quy định về lao động, thù lao, tiền thưởng,... nhằm đảm bảo các chế độ, chính sách đối với người lao động được thực hiện kịp thời và đúng quy định; chủ động nắm tình hình lao động trở lại làm việc sau kỳ nghỉ Tết, không để xảy ra tình trạng bỏ việc, thiếu hụt lao động; theo dõi, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp gặp khó khăn về lao động, đình lãn công. Tăng cường chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, các hành vi bạo lực, xâm hại trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội. Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế; giải quyết kịp thời, đầy đủ, chính xác các chế độ bảo hiểm; triển khai các giải pháp mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm y tế, hướng tới bảo hiểm y tế toàn dân như: bổ sung ngoài dự toán năm 2017 để thực hiện hỗ trợ 30% bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên và sử dụng nguồn 20% kết dư quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế năm 2016 thực hiện một số chính sách bảo hiểm y tế năm 2018¹³.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; rà soát, cải tạo và đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và trường lớp theo hướng chuẩn hóa; đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, nhất là giáo dục mầm non. Triển khai các giải pháp nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo chuyên môn kỹ thuật và hiệu quả đào tạo, dạy nghề gắn với giải quyết việc làm; tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, huy động các doanh nghiệp tham gia dạy nghề.

- Quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, phát triển văn hóa, thể dục thể thao: Triển khai tổ chức đo lường, đánh giá sự hài lòng của người bệnh về phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, cơ sở y tế xanh, sạch, đẹp và chất lượng bệnh viện năm 2017; tăng cường công tác dinh dưỡng trong tình hình mới; ban hành Quy định phân công trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị nghệ thuật Đờn ca tài tử giai đoạn 2018-2020”; tăng cường quản lý hoạt động văn hóa, kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, lễ hội và công tác bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh; chỉ đạo tổ chức tốt hoạt động hỗ trợ du khách trong các dịp lễ tết, được dư luận xã hội đánh giá cao; các phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao được duy trì và đạt được nhiều kết quả khả

¹³ Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế năm 2018 đạt 90,13% (năm 2017 là 85,48%).

quan¹⁴. Tiếp tục nhân rộng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, xây dựng nếp sống văn minh đô thị; đẩy mạnh việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang trong nhân dân.

- Trong cải cách hành chính, UBND tỉnh tiếp tục quán triệt nguyên tắc lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ, bảo đảm gắn kết giữa cải cách hành chính với xây dựng chính quyền điện tử; thành lập Hội đồng đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và cấp xã; thí điểm thanh toán phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến qua ngân hàng. Triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ; chú trọng cơ chế một cửa, một cửa liên thông, chính quyền thân thiện, công sở thân thiện các cấp và hoạt động của Trung tâm Hành chính công; thành lập Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Thủ Dầu Một. Công tác xây dựng văn bản qui phạm pháp luật được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và kế hoạch; đẩy mạnh việc ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước; tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11/2018.

- Tích cực rà soát, sắp xếp bộ máy nhà nước, công bố thành lập thị trấn Lai Uyên (huyện Bàu Bàng) và thị trấn Tân Thành (huyện Bắc Tân Uyên); ban hành Kế hoạch sắp xếp, đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018-2021. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; quản lý chặt số biên chế sự nghiệp, có kế hoạch và giải quyết số biên chế vượt quá số biên chế được giao; xây dựng Chính sách hỗ trợ cho các đối tượng khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giảm biên chế. Tăng cường tuyên truyền trong quần chúng nhân dân về Luật Tín ngưỡng, tôn giáo nhằm nâng cao nhận thức và cảnh giác đối với các hoạt động tôn giáo trái phép, ánh hưởng an ninh, trật tự an toàn xã hội và sức khỏe, đời sống nhân dân.

- Chỉ đạo chấn chỉnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện đồng bộ công tác giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đồng người, phức tạp, kéo dài; thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, đối thoại công khai, giải quyết dứt điểm các vụ việc ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, bảo đảm an ninh, trật tự; tăng cường thông tin truyền thông về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của người dân để dư luận hiểu đúng bản chất sự việc, tạo đồng thuận trong xã hội. Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, đồng bộ các chủ trương, chỉ đạo về phòng, chống tham nhũng gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thường xuyên nắm tình hình, phát hiện và xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, nhận quà, sử dụng tài sản công không đúng quy định.

- Quốc phòng, an ninh được tăng cường, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội chuyển biến tích cực. Tập trung triển khai tốt các giải pháp bảo vệ an ninh quốc gia, phòng chống tội phạm trong tình hình mới; tăng cường nắm tình hình, các biện pháp ứng phó, bảo vệ an toàn cao điểm Tết Nguyên đán, Rằm tháng giêng, Lễ 30/4, 1/5, 19/5, 2/9, Lễ Phật đản. Tổ chức thành công diễn tập khu vực phòng thủ có một phần thực binh năm 2018, Hội nghị tổng kết công tác hậu cần 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-

¹⁴ Năm 2018, các đội tuyển thể thao thành tích cao của Tỉnh tham gia thi đấu 140 giải các cấp, đạt 670 huy chương các loại; có 06 vận động viên của tỉnh cùng đoàn thể thao Việt Nam tham gia Đại hội thể dục thể thao Châu Á – Asiad 18 (đoạt 01 huy chương bạc).

NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị (Khóa X) do Bộ Quốc Phòng tổ chức; xây dựng Đề án thành lập lực lượng 113 bán chuyên trách, Đội công nhân xung kích tự quản về an ninh trật tự trong doanh nghiệp. Thường xuyên nắm bắt tình hình, kịp thời triển khai các phương án, kế hoạch ngăn ngừa, không chế các hành vi, hành động gây rối liên quan dự thảo Luật Đơn vị hành chính – Kinh tế đặc biệt. Thực hiện kịp thời, quyết liệt các biện pháp hiệu quả bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ.

- Triển khai đồng bộ, toàn diện công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế, góp phần thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh Bình Dương. Tiếp và làm việc với các Đoàn chính quyền, doanh nghiệp một số nước; qua đó giới thiệu và mời gọi chính quyền, doanh nghiệp tăng cường hợp tác và đầu tư vào tỉnh. Triển khai Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững; chuẩn bị tổ chức Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Horasis năm 2018; quản lý tốt đoàn ra, đoàn vào; tiếp tục chấn chỉnh công tác quản lý cán bộ công chức, viên chức đi nước ngoài.

- Các cơ quan Báo, Đài kịp thời phát sóng, đưa tin về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của tỉnh, ý nghĩa các ngày lễ, kỷ niệm; thông tin, tuyên truyền cho nhân dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước kịp thời, chính xác và đầy đủ; chủ động phản bác, thông tin làm rõ và tuyên truyền các vấn đề dư luận xã hội quan tâm, tạo sự đồng thuận trong xã hội.

6. Về công tác phối hợp với các Ban Đảng, Thường trực HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể và các cơ quan tư pháp

UBND tỉnh giữ mối liên hệ chặt chẽ với Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Ban Đảng, các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan tư pháp. Thực hiện nghiêm việc xin ý kiến của Thường trực Tỉnh ủy đối với các vấn đề lớn, phát sinh theo quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham gia và chuẩn bị tài liệu phục vụ Đoàn kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X; báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh trong nửa đầu nhiệm kỳ và Sơ kết các Chương trình hành động của Tỉnh ủy. Phối hợp chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh trong việc chuẩn bị nội dung, thực hiện chương trình các kỳ họp của HĐND tỉnh và phiên họp thường kỳ của Thường trực HĐND tỉnh; nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc trả lời chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh và giải quyết kiến nghị cử tri. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể trong quá trình triển khai nhiệm vụ trên các ngành, lĩnh vực; ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND tỉnh và Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Ban Chấp hành Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2018-2022; mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan tư pháp tham dự các phiên họp UBND tỉnh theo quy chế làm việc và các vấn đề có liên quan.

II. ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Trong năm 2018, với quyết tâm, chỉ đạo, điều hành quyết liệt của UBND tỉnh, Thường trực UBND tỉnh cùng với sự cố gắng, đoàn kết, nhất trí của các cấp, các ngành,

đoàn thể, cộng đồng doanh nghiệp và người dân; hoạt động chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh luôn đảm bảo sự linh hoạt, chủ động, kịp thời, phù hợp với tình hình, tạo sự chuyển biến rõ rệt về kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạt được kết quả toàn diện trên các lĩnh vực. Tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển và chuyển biến tích cực, quốc phòng - an ninh được tăng cường; 27/29 chỉ tiêu chủ yếu của năm 2018 thực hiện đạt và vượt so với kế hoạch đề ra¹⁵. Môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục được cải thiện, thu hút đầu tư nước ngoài đạt kết quả khả quan; kim ngạch xuất nhập khẩu tăng mạnh, thặng dư thương mại tiếp tục gia tăng. Nợ xấu tín dụng được kiểm soát tốt. Công tác quy hoạch, quản lý và đầu tư phát triển đô thị được thực hiện tốt; các nội dung, chương trình thuộc Đề án thành phố thông minh được triển khai tích cực, Bình Dương là địa phương đầu tiên của Việt Nam (thứ 2 của Đông Nam Á, sau Singapore) chính thức trở thành thành viên của Cộng đồng thành phố thông minh thế giới (ICF). Các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện tốt, tập trung vào các đối tượng chính sách và bảo trợ xã hội, đời sống của các tầng lớp nhân dân tiếp tục được cải thiện; công tác giáo dục đào tạo, giải quyết việc làm, chăm sóc sức khỏe nhân dân, văn hóa – thể thao – du lịch, khoa học công nghệ, thông tin truyền thông tiếp tục được quan tâm phát triển. Tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đạt cao, nhiều vụ việc kéo dài đã được xử lý dứt điểm; công tác thi hành án dân sự đạt 04/04 tiêu chí Trung ương giao. Quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; trật tự an toàn giao thông được tăng cường, tai nạn giao thông giảm trên cả 03 tiêu chí. Một số sự kiện quan trọng được tổ chức thành công đã góp phần nâng vị thế, quảng bá thêm hình ảnh tỉnh Bình Dương ra phạm vi trong và ngoài nước như: diễn tập khu vực phòng thủ có một phần thực binh năm 2018, Hội nghị tổng kết công tác hậu cần 10 năm thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của Bộ Chính trị (Khóa X), cuộc họp lần thứ 11 của Đại hội đồng WTA năm 2018, Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Horasis năm 2018,...

2. Tồn tại và hạn chế

- Công tác xây dựng và tham mưu hoàn thiện thể chế, chính sách của một số đơn vị vẫn còn tồn tại, hạn chế chậm được khắc phục; việc đăng ký và triển khai thực hiện các nội dung theo Chương trình làm việc của UBND tỉnh còn chưa nghiêm túc, số nội dung điều chỉnh tiến độ và xin rút còn chiếm tỷ lệ đáng kể¹⁶. Việc nghiên cứu, tham mưu xây dựng, trình và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tuy có chuyển biến tích cực nhưng vẫn còn tình trạng chưa đảm bảo nội dung, thể thức theo quy định.

- Việc thực hiện Quy chế làm việc và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính có nơi còn chưa nghiêm. Sự phối hợp giữa các cơ quan, địa phương còn thiếu chủ động, chưa hiệu quả và trách nhiệm chưa cao; vai trò của người đứng đầu tại một số đơn vị còn chưa thể hiện rõ. Tình trạng chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được UBND tỉnh, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh giao vẫn còn nhiều.

- Công tác quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ; một số dự án khu dân cư, đô thị triển khai chậm hoặc chưa triển khai, việc chỉnh trang đô thị ở một số nơi còn chậm. Thu ngân sách chưa đảm bảo, một số nguồn thu nội

¹⁵ 02 Chỉ tiêu không đạt là: Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 18% (kế hoạch đề ra 20,1%), Tổng thu ngân sách trên địa bàn đạt 50.000 tỷ đồng (kế hoạch đề ra 52.500 tỷ đồng).

¹⁶ Theo Chương trình làm việc năm 2018 và điều chỉnh Chương trình làm việc 6 tháng cuối năm 2018, có 24/89 nội dung chưa thực hiện, chiếm tỷ lệ 12,4%.

địa không đạt dự toán, nợ đọng thuế giảm chậm. Khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm còn chậm, gây lãng phí; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của một số công trình triển khai thực hiện khá chậm. Tình trạng quá tải đối với lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, ... tuy có quan tâm khắc phục nhưng còn nhiều áp lực; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà nước chưa đáp ứng yêu cầu. Công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế mặc dù đã tập trung chỉ đạo triển khai nhưng thực hiện còn chậm. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững ổn định nhưng còn tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- *Về khách quan:* Tình hình thế giới và trong nước diễn biến phức tạp và còn nhiều khó khăn đã tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hệ thống văn bản pháp luật của Trung ương trên một số lĩnh vực chưa đồng bộ; việc chậm ban hành văn bản hướng dẫn thi hành một số Luật mới đã ảnh hưởng đến quá trình thực hiện.

- *Về chủ quan:* Chủ trương, cơ chế chính sách và các giải pháp chỉ đạo điều hành của tỉnh được chỉ đạo quyết liệt song việc tổ chức triển khai thực hiện của các cấp, các ngành có lúc có nơi còn chưa kịp thời. Một số nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh chưa được các ngành, địa phương thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả chưa cao; chưa báo cáo kịp thời các khó khăn, vướng mắc để giải quyết. Một số ngành, địa phương chưa đề cao vai trò, trách nhiệm trong công tác tham mưu đề xuất những nội dung có liên quan đến hoạt động quản lý của đơn vị mình. Một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa nêu cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính tại một số cơ quan đơn vị chuyển biến chậm.

III. PHƯƠNG HƯỚNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2019

Năm 2019 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng - Năm thứ tư thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020, UBND tỉnh yêu cầu các cấp, các ngành tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra; tiếp tục chấp hành nghiêm túc, năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết liệt hành động, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019; đồng thời, tập trung thực hiện một số nội dung sau:

1. Tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong các Nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, đặc biệt là kết quả đánh giá sơ kết giữa nhiệm kỳ, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, đánh giá tình hình thực hiện, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của ngành, lĩnh vực quản lý.

2. Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt được hiệu quả thực chất. Niêm yết thực hiện đầy đủ, có chất lượng và đảm bảo thời gian các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh giao; khẩn trương tiến hành rà soát, báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ X và sơ kết các Chương trình hành động đột phá của Tỉnh ủy; chuẩn bị tốt các nội dung của UBND tỉnh thông qua Ban Thường vụ Tỉnh

Ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh và trình các kỳ họp HĐND tỉnh theo Chương trình làm việc năm 2019.

3. Phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, quyền hạn được giao. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, gắn công tác chỉ đạo, triển khai với công tác theo dõi, đôn đốc, thanh tra, kiểm tra công vụ. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật theo thẩm quyền để kịp thời điều chỉnh, giải quyết những vấn đề thực tế đặt ra; tháo gỡ mọi khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, công khai, minh bạch trong hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với các thành phần kinh tế.

4. Tiếp tục xác định nhất quán công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật, cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh là ưu tiên hàng đầu trong năm 2019 và những năm tiếp theo; tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm, tạo chuyển biến căn bản trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương. Tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số cải cách hành chính.

5. Khắc phục những tồn tại, yếu kém trong hoạt động công vụ; thực hiện nghiêm túc việc tinh giản biên chế, sắp xếp bộ máy, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 (khóa XII), Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 43-KH/TU ngày 11/5/2018 của Tỉnh ủy, bảo đảm theo đúng tỷ lệ và lộ trình quy định. Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, khắc phục tình trạng xin lùi thời hạn trình, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

6. Tăng cường nắm bắt tình hình thực tế, dành thời gian thỏa đáng trực tiếp đối thoại, giải trình, trả lời kiến nghị của người dân tập trung giải quyết cơ bản, dứt điểm các vụ việc nổi cộm, gây bức xúc dư luận xã hội; chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; chủ động phương án xử lý kịp thời những vụ việc phức tạp phát sinh, không để bị động, bất ngờ tạo thành “điểm nóng” gây phức tạp về an ninh, trật tự, đảm bảo ổn định tình hình kinh tế - xã hội.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, đẩy mạnh tiến độ xây dựng Chính quyền điện tử; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ nhằm tạo chuyển biến tích cực trong mối quan hệ giữa chính quyền địa phương với cộng đồng doanh nghiệp và người dân. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4; hoàn chỉnh Đề án thành lập Hệ thống đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh và hướng dẫn, giải đáp cho người dân, doanh nghiệp.

8. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu các cơ quan Trung ương, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh nhằm đảm bảo chất lượng nội dung và yêu cầu thời gian. Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kịp thời phản bác thông tin sai lệch, gây hoang mang dư luận, định hướng thông tin dư luận đúng đắn. Chủ trọng tuyên truyền những giá trị tốt đẹp, tạo niềm tin, dự phán khởi, tạo động lực tinh thần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Tiếp

tục thực hiện việc đẩy mạnh Đề án thành phố thông minh, triển khai kết quả tổ chức hội nghị Hiệp hội Đô thị Khoa học Thế giới (WTA) và Diễn đàn Đổi mới sáng tạo toàn cầu năm 2018 của WTA, Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á – Horasis năm 2018.

9. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Đảng, HĐND tỉnh, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể, huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của cộng đồng doanh nghiệp và người dân trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, kinh tế, xã hội của Tỉnh.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Về phát triển liên kết vùng:

Những năm qua, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có mức tăng trưởng mạnh và đóng góp lớn vào tăng trưởng kinh tế chung của cả nước; tuy nhiên kéo theo đó là áp lực về dân số, giao thông và các vấn đề xã hội khác; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội giữa các tỉnh, thành trong vùng chưa được đầu tư đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông. UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ, Bộ Giao thông vận tải quan tâm triển khai đầu tư hệ thống đường sắt (đẩy nhanh tiến độ cắm mốc và sớm thực hiện các dự án theo quy hoạch), đổi mới hệ thống đường thủy (sớm hoàn thành việc nâng cấp cầu Bình Lợi; nạo vét, tháo thải đá ngầm trên luồng đường thủy sông Đồng Nai) nhằm phát triển hệ thống giao thông đồng bộ, thúc đẩy phát triển dịch vụ logistics của khu vực.

Ngày 06/8/2018, Bộ Giao thông Vận tải có văn bản số 8599/BGTVT-CQLXD về tiến độ xây dựng cầu Bình Lợi dự kiến hoàn thành vào 30/11/2018 và công tác nạo vét phân luồng sông dự kiến hoàn thành trong quý II/2019. Tỉnh Bình Dương tiếp tục kiến nghị Trung ương xem xét đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm hoàn thành dự án theo đúng tiến độ.

Ngoài ra, Tỉnh kiến nghị Trung ương xem xét, bố trí các nguồn vốn trái phiếu chính phủ, chương trình mục tiêu phát triển kinh tế xã hội các vùng, ODA cho một số công trình giao thông huyết mạch, mang tính kết nối giữa tỉnh với Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam như: cầu Bạch Đằng 2 (970 tỷ đồng), đường Thủ Biên – Đất Cuốc (1.000 tỷ đồng).

2. Về tiếp tục được làm đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp và Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ

Theo Quyết định số 1232/QĐ-TTg ngày 17/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ thì giai đoạn 2017 – 2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương không có doanh nghiệp thuộc đối tượng chuyển giao cho Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước; Tuy nhiên, theo quy định tại Nghị định số 126/2017/NĐ-CP và Công văn số 13125/BTC-TCDN ngày 20/9/2016 của Bộ Tài chính, giai đoạn sau năm 2018 tỉnh phải chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu phần vốn nhà nước tại Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP và Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP về Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

Xuất phát từ thực tiễn quá trình phát triển của Bình Dương, những khó khăn mang tính thách thức, bức xúc cấp bách cần phải tập trung giải quyết hiện nay và để thực hiện mục tiêu tiếp tục duy trì sự phát triển bền vững, có đóng góp ngày càng lớn cho Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương kiến nghị Chính phủ đồng ý cho Ủy

ban nhân dân tỉnh Bình Dương được tiếp tục được làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng công ty Đầu tư và Phát triển công nghiệp – CTCP và Tổng công ty Thương mại Xuất nhập khẩu Thanh Lễ - CTCP đến sau năm 2020. Sau đó, Tỉnh sẽ xây dựng lộ trình chuyển giao quyền đại diện vốn chủ sở hữu vốn nước tại 02 Tổng công ty trên.

3. Về đầu tư công:

Ngay từ đầu năm 2018, UBND tỉnh đã tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện cũng như giải ngân vốn; tuy nhiên tỷ lệ giải ngân trong năm chậm; đến ngày 31/10/2018, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của tỉnh đạt 45,3% kế hoạch năm 2018.

UBND tỉnh kiến nghị Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương tiếp tục xem xét hướng dẫn tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về: sửa đổi quy định về thanh toán chi phí chuẩn bị đầu tư (lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công,...); sửa đổi quy định về nợ đọng xây dựng cơ bản (các chủ đầu tư có thể thực hiện, nghiêm thu khôi lƣong lớn hơn không quá 20-30% vốn bù trí kế hoạch hàng năm và đảm bảo không vượt quá kế hoạch trung hạn); sửa đổi tiêu chí phân loại dự án theo hướng không tính phần đền bù, giải phóng mặt bằng trong tổng mức đầu tư dự án nhằm đơn giản các bước, trình tự thủ tục lập, thẩm định và phê duyệt dự án.

4. Về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện từ nay đến năm 2021

Thực hiện Nghị quyết 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính. Qua rà soát, tỉnh Bình Dương có 6/9 đơn vị hành chính cấp huyện và 10/91 đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt tiêu chuẩn diện tích.

Do đặc thù là tỉnh công nghiệp, các đơn vị hành chính có quy mô diện tích nhỏ nhưng dân số rất đông và có xu hướng tăng thêm, tỷ lệ thuận với phát triển công nghiệp (bình quân hàng năm tăng từ 80.000 – 100.000 dân). Tỉnh Bình Dương kiến nghị Trung ương xem xét từ nay đến năm 2021 giữ nguyên 09 đơn vị hành chính cấp huyện, 91 đơn vị hành chính cấp xã để ổn định phát triển kinh tế xã hội, tổ chức bộ máy nhà nước và đời sống nhân dân.

Trên đây là báo cáo chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2018./.

Nơi nhận: ✓

- VPCP (vụ III, Vụ Tông hợp), Q/Khu 7;
- TT.TU, Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực và các Ban HĐND tỉnh;
- CT, PCT và các UV.UBND tỉnh;
- VPTU và các Ban Đảng; VP.ĐĐBQH tỉnh, VP.HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các đoàn thể; TAND, VKSND tỉnh;
- Các ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các phòng: TH, NC, KTTK, KTN, KGVX, TD, DT, HCTC, KSTTHC;
- Lưu: VT. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN⁹

CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm